

Ảnh

Photo

Formulaire NA1

Ban hành kèm theo thông tư số 04/2015/TT-BCA
ngày 05 tháng 01 năm 2015

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP THỊ THỰC VIỆT NAM FORMULAIRE DE DEMANDE DE VISA POUR LE VIETNAM

1. Họ tên (chữ in hoa):

Nom et prénom (en majuscule)

2. Giới tính: Nam Nữ

Sexe Masculin Féminin

3- Sinh ngày tháng năm

Date de naissance (Jour, Mois, Année)

4. Nơi sinh:

Lieu de naissance

5. Quốc tịch gốc:

Nationalité d'origine

6- Quốc tịch hiện nay:

Nationalité actuelle

7. Tôn giáo:

Religion

8- Nghề nghiệp:

Profession

9. Nơi làm việc:

Lieu de travail

10. Địa chỉ thường trú:

Adresse actuelle

11. Số điện thoại/Email:

Téléphone/Email

12. Thân nhân/*Relations familiales : Parent, frère/sœur, conjoint(e), enfant*

	Họ tên (chữ in hoa) <i>Nom et prénom (en majuscule)</i>	Giới tính <i>Sexe</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date de naissance (Jour, Mois, Année)</i>	Quốc tịch <i>Nationalité</i>	Địa chỉ thường trú <i>Adresse de la résidence permanente</i>
Père					
Mère					
Conjoint(e)					

13. Hộ chiếu/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế số:

loại (Type):

N° du passeport/d'autres pièces valides pour le transport international

Cơ quan cấp: .

có giá trị đến ngày:

Autorité de délivrance:

Date d'expiration

(*Jour, Mois, Année*)

14. Ngày nhập cảnh Việt Nam gần nhất (nếu có):

Date de la dernière entrée au Vietnam (éventuellement)

15. Dự kiến nhập cảnh Việt Nam ngày :

Date souhaitée d'entrée au Vietnam

(*Jour/Mois/Année*)

16. Đề nghị cấp thị thực:

một lần

nhiều lần

Demande de visa

simple

multiple

từ ngày:

đến ngày

de

(*Jour, Mois, Année*)

à

(*Jour, Mois, Année*)

17. Mục đích nhập cảnh:
Motif de séjour au Vietnam

18. Dự kiến địa chỉ tạm trú ở Việt Nam:
Adresse de séjour au Vietnam

19. Cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân tại Việt Nam mời, bảo lãnh
Personne physique ou morale d'accueil au Vietnam (pour visa professionnel)

Cơ quan, tổ chức:
Etablissement d'accueil

Địa chỉ:
Adresse

Cá nhân (họ tên)
Personne d'accueil

Địa chỉ
Adresse

Quan hệ với bản thân
Lien avec l'intéressé(e)

20. Đề nghị khác liên quan việc cấp thị thực (nếu có):
Autres demandes particulières

Tôi xin cam đoan những nội dung trên là đúng sự thật.

Je, soussigné(e) déclare sur l'honneur l'exactitude des renseignements fournis ci-dessus.

Làm tại: ngày tháng năm
Faite à Date (Jour, Mois, Année)

Demandeur (signature, nom et prénoms)
Signature, nom et prénoms du demandeur